

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1730/QĐ-UBND

Đại Phúc, ngày 28 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho bà Vi Thị Hảo tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Văn bản hợp nhất Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 của Chủ tịch UBND

phường Quan Triều về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Khai thác lộ thiên mỏ than Khánh Hòa - Hạng mục mở rộng Bắc khai trường phục vụ sản xuất (Đợt 7);

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Phúc về việc phân công phụ trách các lĩnh vực công tác Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND xã Đại Phúc, nhiệm kỳ 2026-2031;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã tại Tờ trình số: 278/TTr-XD,NN và MT ngày 24 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho bà Vi Thị Hảo thửa đất số 885, tờ bản đồ số 80, diện tích 100m²; địa chỉ thửa đất tại xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên.

1. Vị trí, ranh giới thửa đất thuộc khu tái định cư số 1,2 xóm Trung Tâm xã Phúc Xuân, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên) được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính do Ủy ban nhân dân xã Đại Phúc lập;

2. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3. Thời hạn sử dụng đất là: Lâu dài, kể từ ngày ký Quyết định.

4. Phương thức giao đất/thuê đất: Giao đất không đầu giá quyền sử dụng đất.

Giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính: *Áp dụng Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;*

Diện tích đất ở tái định cư được giao cho bà Vi Thị Hảo đã được UBND Phường Quan Triều phê duyệt phương án tái định cư khi nhà nước thu hồi đất tại Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 (giá đất 3.600.000 đồng)

5. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).

6. Mục đích sử dụng rừng (nếu có): Không có.

7. Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có): Không có.

8. Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất, khu rừng (nếu có): Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chuyển phiếu chuyển thông tin sang cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính.

2. Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên xác định tiền sử dụng đất phải nộp; Hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm

nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí (nếu có).

Thông báo cho người được giao đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; gửi thông báo kết quả hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho cơ quan chuyên môn về phòng nông nghiệp, xây dựng và môi trường và người sử dụng đất.

3. Bà Vi Thị Hảo chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo Thông báo của Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên (nếu có).

4. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa vị trí được giao đất.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công xã trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định; cập nhật, lưu trữ hồ sơ theo pháp luật về lâm nghiệp (nếu có).

7. Các nội dung khác. Không có

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng phòng Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VI, Trưởng Thuế cơ sở 3 tỉnh Thái Nguyên, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công và người được giao đất sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (T/h);

- Lưu: *VT*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành